

**CÔNG TY CỔ PHẦN VIETWIT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VIETWIT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETWIT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIETWIT ,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107969654

**3. Ngày thành lập:** 18/08/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 3/175 Bồ Đề, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 872 8733

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 6202        |
| 2.  | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính<br>Chi tiết:<br>- Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm;<br>- Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật;<br>- Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu;<br>- Thiết lập trang thông tin điện tử; | 6209        |
| 3.  | Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch<br>Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa; Kinh doanh lữ hành quốc tế;                                                                                                                                                                                                                         | 7920        |
| 4.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                    | 4741        |
| 5.  | Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)                                                                                                                                                                                                                                                             | 9610        |
| 6.  | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet<br>Chi tiết: Hoạt động thương mại điện tử;                                                                                                                                                                                                                                                        | 4791        |
| 7.  | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 5510        |
| 8.  | Xuất bản phần mềm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 5820        |
| 9.  | Đại lý du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 7911(Chính) |
| 10. | Điều hành tua du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 7912        |
| 11. | Cắt tóc, làm đầu, gội đầu<br>(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)                                                                                                                                                                                                | 9631        |
| 12. | Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 8692        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |      |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 13. | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết: Đại lý, môi giới                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4610 |
| 14. | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết:<br>- Dịch vụ môi giới bất động sản;<br>- Dịch vụ tư vấn bất động sản;<br>- Dịch vụ quản lý bất động sản;                                                                                                                                                           | 6820 |
| 15. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 8230 |
| 16. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4651 |
| 17. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết: Dịch vụ đại lý tàu biển;                                                                                                                                                                                                                                                         | 5229 |
| 18. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ đồ uống có cồn: rượu mạnh, rượu vang, bia;<br>- Bán lẻ đồ không chứa cồn: các loại đồ uống nhẹ, có chất ngọt, có hoặc không có ga như: coca côla, pépsi côla, nước cam, chanh, nước quả khác...;<br>- Bán lẻ nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác. | 4723 |
| 19. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 4652 |
| 20. | Bán buôn đồ uống<br>Chi tiết:<br>Bán buôn đồ uống có cồn;<br>- Bán buôn đồ uống không có cồn;                                                                                                                                                                                                                                                     | 4633 |

**6. Vốn điều lệ:** 500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức  | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | ĐỖ THỊ NGÀ  | Số 170 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 2.500      | 25.000.000            | 5,000     | 010283176                                                                                   |         |
|     |             |                                                                                       | Tổng số           | 2.500      | 25.000.000            | 5,000     |                                                                                             |         |

|   |                    |                                                                                       |                   |        |             |        |           |  |
|---|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------|-------------|--------|-----------|--|
| 2 | ĐẶNG ANH TUẤN      | Số 170 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 2.500  | 25.000.000  | 5,000  | 011629822 |  |
|   |                    |                                                                                       | Tổng số           | 2.500  | 25.000.000  | 5,000  |           |  |
| 3 | ĐẶNG THỊ DIỆU THÚY | P306/3 NT BCYCP, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam             | Cổ phần phổ thông | 45.000 | 450.000.000 | 90,000 | 012059092 |  |
|   |                    |                                                                                       | Tổng số           | 45.000 | 450.000.000 | 90,000 |           |  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: ĐẶNG THỊ DIỆU THÚY

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/08/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012059092

Ngày cấp: 26/11/2011

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P306/3 NT BCYCP, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P306/3 NT BCYCP, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội